TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 18/2021/HNGĐ-ST Ngày: 27-8-2021 *V/v: Ly hôn.*	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Thiệp;

Ông Lò Văn Quốc.

- *Thư ký phiên toà*: Bà Đinh Thị Ánh -Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Phương Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 26-8-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 155/2021/TLST- HNGĐ ngày 23-2-2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 26-7-2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 12-8-2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 22/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 19-8-2021; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Quàng Thị T.

Địa chỉ: Bản S, xã BM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt có lý do).

2. Bị đơn: Anh Lò Văn O.

Địa chỉ: Bản H, xã MK, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 20-6-2021, Bản tự khai và lời khai bổ sung tại phiên tòa. Nguyên đơn chị Quàng Thị T trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị Quàng Thị T và anh Lò Văn O kết hôn từ ngày 07-5-2013, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã MK, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã lẫn nhau, đã được hai bên gia đình hoà giải nhiều lần nhưng không được, vợ chồng đã sống ly thân. Nay chị Quàng Thị T xác định tình cảm vợ chồng

không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Quàng Thị T được ly hôn với anh Lò Văn O.

- *Về con chung:* Có 1 con chung: Cháu Lò Văn Tr; sinh ngày 03-12-2013. Nay ly hôn chị Quàng Thị T yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lò Văn Tr đến khi cháu trưởng thành.

- *Về cấp dưỡng:* Chị Quàng Thị T không yêu cầu anh Lò Văn O phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung:* Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Cam đoan không có.

Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành triệu tập hợp lệ bị đơn anh Lò Văn O nhiều lần, tuy nhiên anh Lò Văn O vắng mặt không có lý do. Do vậy không có lời khai của anh Lò Văn O.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ ngày 22-7-2021, ngoài những tài liệu, chứng cứ do chị Quàng Thị T đã giao nộp và tài liệu chứng cứ do Tòa án tiến hành thu thập, chị Quàng Thị T không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì thêm, không yêu cầu Toà án triệu tập đương sự khác và người tham gia tố tụng khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án,Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành các thủ tục giao các văn bản tố tụng khác cho đương sự bị đơn anh Lò Văn O nhiều lần theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên Anh Lò Văn O không có mặt tại Tòa án để trình bày ý kiến, tham gia tố tụng giải quyết vụ án.

Biên bản xác minh ngày 30-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La anh Lù Văn D– Phó trưởng Công an xã MK, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La cho biết: Anh Lò Văn O có hộ khẩu thưởng trú tại Bản H, xã MK, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Biên bản xác minh ngày 30-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ông Lò Văn Th, trưởng bản – Bản S, xã BM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La cho biết: Vợ chồng chị Quàng Thị T, anh Lò Văn O đăng ký kết hôn với nhau từ năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã MK, huyện Thuận Châu. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống với nhau ở Bản S, xã BM, huyện Thuận Châu được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nay anh chị đã sống ly thân từ lâu, anh Lò Văn O đã về Bản H, xã MK, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La sống cùng mẹ đẻ. Anh chị có 01 con chung cháu Lò Văn Tr đang sống cùng chị Quàng Thị T.

Biên bản ghi ý kiến ngày 23-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ý kiến của cháu Lò Văn Tr; sinh ngày 03-12-2013 (con chung của chị Quàng Thị T, anh Lò Văn O): Nếu bố, mẹ ly hôn nguyện vọng của cháu là được ở với mẹ.

Biên bản xác minh ngày 30-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ông Bạc Cầm D - Trưởng Bản H, xã MK, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La cho biết: Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La

đã giao cho ông các văn bản tố tụng của Tòa án và ông cũng đã giao tận tay các văn bản trên cho anh Lò Văn O.

Tại Đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt ngày 28-7-2021 có xác nhận của chính quyền địa phương: Nguyên đơn chị Quàng Thị T trình bày: Ngày 28-7-2021 chị nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Toà án, do bận công việc gia đình, nên không thể đến tham dự phiên toà được, yêu cầu Toà án giải quyết vắng mặt chị. Ý kiến của chị về việc ly hôn: Về tình cảm: Chị yêu cầu được ly hôn với anh Lò Văn O; về con chung: Có một con chung, cháu Lò Văn Tr; sinh ngày: 03-12-2013, nay chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến khi trưởng thành. Không yêu cầu anh Lò Văn O phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết. Về nợ chung: Cam đoan không có.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Đúng quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chị Quàng Thị T đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Lò Văn O đã không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các Điều 70, 72, 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Quàng Thị T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự là có căn cứ.

- *Về việc giải quyết vụ án*:

Đề nghị áp dụng Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm đ khoản 1 Điều 12; Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Quàng Thị T được ly hôn với anh Lò Văn O.

Về con chung: Giao cháu Lò Văn Tr; sinh ngày: 03/12/2013 cho chị Quàng Thị T nuôi dưỡng đến khi trường thành. Anh Lò Văn O không phải cấp dưỡng nuôi con chung, có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Tài sản chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Cam đoan không có.

- *Về án phí:* Chị Quàng Thị T là dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Miễn toàn bộ án phí dân sư sơ thẩm cho chị Quàng Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn Chị Quàng Thị T yêu cầu xin ly hôn với bị đơn anh Lò Văn O

có địa chỉ tại Bản H, xã MK, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Quàng Thị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt chị, có xác nhận của chính quyền địa phương. Căn cứ vào khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành giao các văn bản tố tụng hợp lệ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên phía bị đơn anh Lò Văn O không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án. Do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Quàng Thị T và anh Lò Văn O kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã MK, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 07 tháng 5 năm 2013 đúng theo quy định của pháp luật, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống anh, chị phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống. Anh chị đã sống ly thân, không ai quan tâm tới cuộc sống của ai. Nay xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa chị Quàng Thị T và anh Lò Văn O tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xử cho chị Quàng Thị T được ly hôn với anh Lò Văn O. Căn cứ vào Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung:

Có một con chung: Cháu Lò Văn Tr; sinh ngày 03-12-2013. Chị Quàng Thị T yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu cho đến khi cháu trưởng thành, không yêu cầu anh Lò Văn O cấp dưỡng nuôi con chung. Tại Biên bản ghi ý kiến của cháu Lò Văn Tr có ý kiến: " nếu bố mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng là được ở với mẹ". Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên, xét thấy chị Quàng Thị T có đủ điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con. Do vậy cần giao cháu Lò Văn Tr cho chị Quàng Thị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi các cháu trưởng thành. Chị Quàng Thị T không yêu cầu anh Lò Văn O cấp dưỡng nuôi con chung là có căn cứ cần được chấp nhận. Sau khi ly hôn anh Lò Văn O có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4]. Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Cam đoan không có.

[6]. Về án phí: Chị Quàng Thị T là dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Miễn toàn bộ án phí dân sư sơ thẩm cho chị Quàng Thị T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273; Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Quàng Thị T được ly hôn với anh Lò Văn O.

2. Về con chung: Chị Quàng Thị T và anh Lò Văn O có 01 con chung: Cháu Lò Văn Tr; sinh ngày 03-12-2013.

Giao cháu Lò Văn Tr; sinh ngày 03-12-2013 cho chị Quàng Thị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu trưởng thành.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Về cấp dưỡng: Anh Lò Văn O chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Về tài sản chung*:* Không yêu cầu Toà án giải quyết.

5. Về nợ chung: Không có.

6. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho chị Quàng Thị T. Chị Quàng Thị T được hoàn lại số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La theo biên lai thu số: AA/2019/0002023, ngày 23 tháng 6 năm 2021.

7. Về quyền kháng cáo: Chị Quàng Thị T, anh Lò Văn O được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND h.Thuận Châu (2 bản);
- UBND xã MK, h.Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Thị Hương